TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** TỈNH CAO BẰNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2025/QĐST- HNGĐ	*Trùng Khánh, ngày 26 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 10/2025/TLST-HNGĐ, ngày 21/01/2025, giữa:

Nguyên đơn: **Lương Thị T**, sinh năm 1991;

Bị đơn: **Hoàng Văn H,** sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: Xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị T và anh Hoàng Văn H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị T và anh Hoàng Văn H đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lương Thị T và anh Hoàng Văn H cùng thoả thuận để chị Lương Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Hoàng Khánh U, sinh ngày 14/5/2011 và anh Hoàng Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng cháu Hoàng Khánh L, sinh ngày 16/12/2012 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi); các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Lương Thị T và anh Hoàng Văn H đều có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này. Khi xét thấy cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lương Thị T và anh Hoàng Văn H mỗi người phải chịu 75.000,đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị T tự nguyện nộp thay phần anh H; tổng cộng chị T phải chịu 150.000,đ tiền án phí để sung vào Ngân sách nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000,đ theo biên lai số 0002785 ngày 21/01/2025 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh thu. Nay chị Lương Thị T được hoàn lại 150.000,đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh CB;
- VKSND tỉnh CB;
- VKSND huyện TK;
- Chi cục THA DS huyện TK;
- Đương sự;
- UBND xã Đức Hồng;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Mã Thị Diệu